

Số: 189/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 156/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Lâm A, sinh năm 1984;

Địa chỉ thường trú: Số Đường C, Phường D, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn B, sinh năm 1985;

Địa chỉ thường trú: Số Đường C, Phường D, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B thật sự tự nguyện ly hôn. Quá trình chung sống giữa bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B có 01 (một) con chung tên Nguyễn Bảo Mai T (nữ), sinh ngày 16/10/2013; đôi bên thống nhất giao con chung cho ông Nguyễn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn B không yêu cầu bà Nguyễn Lâm A cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Nguyễn B và bà Nguyễn Lâm A không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B thống nhất giao con chung tên Nguyễn Bảo Mai Trâm (nữ), sinh ngày 16/10/2013 cho ông Nguyễn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Nguyễn B không yêu cầu bà Nguyễn Lâm A cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B cùng khai đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền bà Nguyễn Lâm A và ông Nguyễn B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009887 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 8, Quận 5 (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 69/2012, quyền số 01/2012, ngày 20/11/2012);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích